

PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH
MÔN TIẾNG ANH - LỚP 7 (GLOBAL SUCCESS)
Năm học: 2025 - 2026

Cả năm học: 35 tuần = 105 tiết
Học kỳ I: 18 tuần = 54 tiết (18 tuần x 3 tiết/ tuần)
Học kỳ II: 17 tuần = 51 tiết (17 tuần x 3 tiết/ tuần)

Tuần	Tiết theo PP CT	Bài/Unit	Số tiết/ bài	Nội dung	Kiểu bài	Điều chỉnh
HỌC KỲ I						
1	1	UNIT 1: HOBBIES	1	L1: Getting started	Language focus	
	2		1	L2: A Closer look 1	Language focus	
	3		1	L3: A Closer look 2	Language focus	
2	4		1	L4: Communication	Activity	
	5		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
	6		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
3	7	UNIT 2: HEALTHY LIVING	1	L7: Looking back + Project	Activity	
	8		1	L1: Getting started	Language focus	
	9		1	L2: A Closer look 1	Language focus	
4	10		1	L3: A Closer look 2	Language focus	
	11		1	L4: Communication + Test 15' N ⁰¹	Activity	
	12		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
	13		1	L6: Skills 2	Developing Skills	



5	14		1	L7: Looking back + Project	Activity	
	15		1	L1: Getting started	Language focus	
6	16	UNIT 3: COMMUNITY SERVICE	1	L2: A Closer look 1	Language focus	
	17		1	L3: A Closer look 2	Language focus	
	18		1	L4: Communication + Test 15' N ⁰²	Activity	
7	19		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
	20		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
	21		1	L7: Looking back + Project	Activity	
8	22		1	Review 1	Activity	
	23		1	Review 1	Activity	
	24		1	Review	Activity	
9	25		1	MIDTERM - EXAM 1 (60')		
	26	UNIT 4: MUSIC AND ARTS	1	L1: Getting started	Language focus	
	27		1	L2: A Closer look 1	Language focus	
10	28		1	L3: A Closer look 2	Language focus	
	29		1	L4: Communication	Activity	
	30		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
11	31		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
	32		1	L7: Looking back + Project	Activity	
	33		1	CORRECTION MID TERM - EXAM 1		
12	34		1	L1: Getting started	Language focus	
	35		1	L2: A Closer look 1	Language focus	

	36	UNIT 5: FOOD AND DRINK	1	L3: A Closer look 2	Language focus	
13	37		1	L4: Communication	Activity	
	38		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
	39		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
14	40		1	L7: Looking back + Project	Activity	
	41	UNIT 6: A VISIT TO A SCHOOL	1	L1: Getting started	Language focus	
	42		1	L2: A Closer look 1	Language focus	
15	43		1	L3: A Closer look 2	Language focus	
	44		1	L4: Communication	Activity	
	45		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
16	46		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
	47		1	Review 2	Activity	
	48		1	Review 2	Activity	
17	49		1	Review	Activity	
	50		1	FINAL - EXAM 1 (60')		
	51	UNIT 6: A VISIT TO A SCHOOL	1	L7: Looking back + Project	Developing Skills	
18	52		1	FINAL - EXAM 1 CORRECTION	Activity	
	53		1	Reserve - Revision	Lan + Act	
	54		1	Reserve - Revision	Lan + Act	



Tuần	Tiết theo PP CT	Bài/Unit	Số tiết/ bài	Nội dung	Kiểu bài	Điều chỉnh
HỌC KỲ II						
19	55	UNIT 7: TRAFFIC	1	L1: Getting started	Language focus	
	56		1	L2: A Closer look 1	Language focus	
	57		1	L3: A Closer look 2	Language focus	
20	58		1	L4: Communication	Activity	
	59		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
	60		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
21	61	UNIT 8: FILMS	1	L7: Looking back + Project	Activity	
	62		1	L1: Getting started	Language focus	
	63		1	L2: A Closer look 1	Language focus	
22	64		1	L3: A Closer look 2	Language focus	
	65		1	L4: Communication + Test 15' N ⁰³	Activity	
	66		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
23	67	UNIT 9: FESTIVALS AROUND THE WORLD	1	L6: Skills 2	Developing Skills	
	68		1	L7: Looking back + Project	Activity	
	69		1	L1: Getting started	Language focus	
24	70		1	L2: A Closer look 1	Language focus	
	71		1	L3: A Closer look 2	Language focus	
	72		1	L4: Communication	Activity	
25	73		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
	74		1	Review 3	Activity	
	75		1	Review 3	Activity	
26	76		1	Review	Activity	

	77		1	MIDTERM - EXAM 2 (60')		
	78		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
27	79		1	L7: Looking back + Project	Activity	
	80	UNIT 10: ENERGY SOURCES	1	L1: Getting started	Language focus	
	81		1	L2: A Closer look 1	Language focus	
28	82		1	L3: A Closer look 2	Language focus	
	83		1	L4: Communication + Test 15' N ⁰⁴	Activity	
	84		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
29	85		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
	86	UNIT 11: TRAVELING IN THE FUTURE	1	L7: Looking back + Project	Activity	
	87		1	L1: Getting started	Language focus	
30	88		1	L2: A Closer look 1	Language focus	
	89		1	L3: A Closer look 2	Language focus	
	90		1	L4: Communication	Activity	
31	91		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
	92	UNIT 12: ENGLISH SPEAKING COUNTRIES	1	L6: Skills 2	Developing Skills	
	93		1	L7: Looking back + Project	Activity	
	94		1	L1: Getting started	Language focus	
	95		1	L2: A Closer look 1	Language focus	
	96		1	L3: A Closer look 2	Language focus	
33	97		1	Review 4	Activity	
	98		1	Review 4	Activity	
	99		1	Review	Activity	
	100		1	FINAL - EXAM 2		

34	101	UNIT 12: ENGLISH SPEAKING COUNTRIES	1	L4: Communication	Activity	
	102		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
35	103		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
	104		1	L7: Looking back + Project	Activity	
	105		1	Reserve - Revision	Lan + Act	

Kí duyệt của ban giám hiệu



Đỗ Thị Mai Hương

Xác nhận của tổ CM

Nguyễn Hồng Bào

Nhóm giáo viên xây dựng

Tuấn

Nguyễn Anh Tuấn

Phạm Thị Kim Xuyên

Phạm Thị Kim Xuyên

Thủy

Nguyễn Thị Thủy